

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện cổ tích	4			2		2	8
	TL(%)		20			15		15	50
2	Viết	Trình bày ý kiến về một hiện tượng(vấn đề) mà em quan tâm.		1*		1*		1*	1*
Tổng				20		15		15	50
Tỉ lệ %			40%		30%		30%		100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	Truyện cổ tích	Nhận biết: - Nhận biết được đặc trưng của thể loại truyện cổ tích, ngôi kể, nhân vật, từ mượn được sử dụng trong ngữ cảnh cụ thể của văn bản được trích. * Thông hiểu: - Hiểu được nội dung của văn bản trích. * Vận dụng: - Qua văn bản trích nói lên được quan điểm, cách làm của bản thân với vấn đề gặp phải trong cuộc sống.	4TN	2TL	2TL
2	Viết	Trình bày ý kiến về một hiện tượng(vấn đề) mà em quan tâm.	Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của kiểu bài văn nghị luận về một hiện tượng(vấn đề) đời sống . Thông hiểu: Viết đúng kiểu bài, nội dung; bố cục rõ ràng, mạch lạc. Vận dụng: Viết được bài văn trình bày ý kiến về hiện tượng(vấn đề) mà em quan tâm. Vận dụng cao: Biết dùng lí lẽ và bằng chứng để làm rõ ý kiến về vấn đề nghị luận.	1TL*	1TL*	1TL*
Tổng				4TN 1*TL	2TL 1*TL	2TL 1*TL
Tỉ lệ %				40	30	30
Tỉ lệ chung				70		30

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề này có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau và lựa chọn phương án trả lời đúng:

...“Hồi đó, có một nước láng giềng lắm le muốn chiếm bờ cõi nước ta. Để dò xem bên này có nhân tài hay không, họ sai sứ đưa sang một cái vỏ con ốc vặn rất dài, rộng hai đầu, yêu cầu xâu một sợi chỉ mảnh xuyên qua đường ruột ốc.

Sau khi nghe sứ thần trình bày mục đích cuộc đi sứ, vua quan nhìn nhau. Không trả lời được câu đố oái oăm ấy tức là tỏ ra thua kém và thừa nhận sự thần phục của mình đối với nước láng giềng. Các đại thần đều vô đầu suy nghĩ. Có người dùng miệng hút. Có người bôi sáp vào sợi chỉ cho cứng để cho dễ xâu v.v... Nhưng, tất cả mọi cách đều vô hiệu, bao nhiêu ông Trạng và các nhà thông thái triệu vào đều lắc đầu bó tay. Cuối cùng, triều đình đành mời sứ thần ra ở công quán để có thì giờ đi hỏi ý kiến em bé thông minh họ.

Khi một viên quan mang dụ chỉ của vua đến thì em còn đùa nghịch ở sau nhà. Và khi nghe nói xâu chỉ vào vỏ ốc, em bé hát lên một câu:

*Tang tình tang! Tính tình tang
Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng
Bên thoir lấy giấy mà bung
Bên thoir bôi mỡ, kiến mừng kiến sang
Tang tình tang...*

Rồi bảo:

– Cứ theo cách đó là xâu được ngay!

Viên quan sung sướng, lật đật trở về tâu vua. Vua và các quan triều thần nghe nói thì mừng lắm. Quả nhiên con kiến càng đã xâu được sợi chỉ xuyên qua đường ruột ốc trước con mắt thần phục của sứ giả nước láng giềng.

Sau đó, vua phong cho em bé làm Trạng nguyên. Vua lại sai xây dinh thự ở một bên hoàng cung cho em ở, để tiện hỏi han”.

Trích: Em bé thông minh

Câu 1: Câu chuyện “Em bé thông minh” thuộc thể loại truyện gì?

- | | |
|--------------------------|---------------------|
| A. Truyện thần thoại. | C. Truyện cổ tích. |
| B. Truyện truyền thuyết. | D. Truyện ngụ ngôn. |

Câu 2: Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

- | | |
|-------------------|----------------------------------|
| A. Ngôi thứ nhất. | C. Ngôi thứ ba. |
| B. Ngôi thứ hai. | D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba. |

Câu 3: Nhân vật nào sau đây là nhân vật chính của truyện?

- | | |
|-------------|-----------------------|
| A. Nhà vua. | C. Viên quan. |
| B. Em bé. | D. Em bé và cha em bé |

Câu 4: Trong câu: “Cuối cùng, triều đình đành mời sứ thần ra ở công quán để có thì giờ đi hỏi ý kiến em bé thông minh nọ.” có bao nhiêu từ mượn?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Trả lời câu hỏi:

Câu 5: Khi nghe câu đố của sứ thần nước láng giềng các quan trong triều đã nghĩ ra cách gì để giải đáp câu đố đó? Kết quả ra sao?

Câu 6: Nhân vật em bé trong truyện đã dùng cách nào để giải câu đố của sứ thần nước láng giềng?

Câu 7: Đọc câu chuyện trên, em hãy cho biết việc em bé thông minh giải được câu đố chứng tỏ điều gì với sứ thần nước láng giềng?

Câu 8: Từ nội dung câu chuyện em hãy nêu những việc làm cụ thể (ít nhất 3 việc) phù hợp với lứa tuổi của mình mang lại lợi ích cho đất nước?

II. VIẾT: (5,0 điểm)

Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng học sinh thường xuyên đọc sách tại thư viện.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

Giáo viên cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý hướng dẫn chấm.

Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.

Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

I. Đọc hiểu:

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	C	0.5đ
2	C	0.5đ
3	B	0.5đ
4	D	0.5đ
5	<i>Học sinh có thể trả lời theo gợi ý sau:</i> * Khi nghe câu đố của sứ thần nước láng giềng các quan trong triều đã nghĩ ra cách để giải đáp câu đố là: - Có người dùng miệng hút. - Có người bôi sáp vào sợi chỉ cho cứng để cho dễ khâu v.v... * Kết quả: - Tất cả mọi cách đều vô hiệu, bao nhiêu ông Trạng và các nhà thông thái triệu vào đều lắc đầu bó tay. <i>*HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ</i>	0.25đ 0.25đ 0.5đ
6	HS có thể trình bày theo gợi ý sau: * Em bé giải đố bằng cách: dùng trí khôn và kinh nghiệm của dân gian. <i>*HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ.</i>	0.75đ
7	HS có trả lời theo gợi ý sau: * Việc em bé thông minh giải được câu đố của sứ giả nước láng giềng chứng tỏ : - Nước Việt ta luôn có những người thông minh tài giỏi, không thua kém bất kì quốc gia nào. - Khẳng định sức mạnh của dân tộc, thể hiện lòng tự hào, tự tôn dân tộc. - Khiến cho kẻ thù nể phục. <i>HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ</i>	0,25đ 0.25đ 0.25đ
8	HS có thể trả lời theo gợi ý sau: * Những việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi của mình mang lại lợi ích cho đất nước là: - Học tập và rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho xã hội.	0.25 đ 0.25 đ

	- Bảo vệ lợi ích của quốc gia, không làm gì tổn hại. - Giới thiệu về vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam... <i>HS có thể diễn đạt bằng cách khác, tùy theo sự diễn đạt của HS mà GV ghi điểm, phân hóa đến 0,25đ</i>	0.25 đ
--	---	--------

II: VIẾT (5.0 điểm)

TIÊU CHÍ	VIẾT	5đ
	Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng học sinh thường xuyên đọc sách tại thư viện.	
1. Xác định được yêu cầu của kiểu bài	- Kiểu bài: Văn nghị luận.	0.5 đ
2. Xác định đúng vấn đề	- Nội dung: Hiện tượng học sinh thường xuyên đọc sách tại thư viện.	0.5 đ
3. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:	- Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn: - a.Mở bài: - Nêu vấn đề nghị luận. - b.Thân bài: - Vai trò ý nghĩa của sách và việc đọc sách đối với sự phát triển của xã hội và mỗi cá nhân . - Thực trạng hiện nay học sinh thường xuyên đọc sách tại thư . - Những lợi ích của việc đọc sách đem lại. - Chỉ ra những lí do khiến cho các bạn học sinh thường xuyên đọc sách. - Cần làm gì để khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách - c.Kết bài: - Khẳng định việc đọc sách là vô cùng cần thiết và quan trọng đối với mỗi cá nhân và sự phát triển của xã hội. - Cần duy trì và khuyến khích thói quen đọc sách.	1.5 đ
4. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:	- Xác định đúng kiểu bài nghị luận. - Đảm bảo được kết cấu của bài văn nghị luận, trình bày nội dung chặt chẽ, mạch lạc. - Có lí lẽ rõ ràng, dẫn chứng đầy đủ thuyết phục. - Phần thân bài chia thành những đoạn văn, tổ chức, sắp xếp đoạn văn hợp lí, đảm bảo gắn kết các phần thành một bài văn hoàn chỉnh.	1.5 đ
5. Diễn đạt:	- Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản.	0.5đ
6. Sáng tạo:	- Có cách viết sáng tạo, linh hoạt, chặt chẽ thuyết phục.	0,5đ

----- Hết -----